

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Bản án số: 57/2024/HSST

Ngày: 11/04/2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Quang Hậu

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hoàng Phương Lan

2. Bà Hồ Thị Việt Hòa

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Quốc Trung, Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa:

Bà Bùi Bích Phượng, Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 11 tháng 4 năm 2024, tại Phòng xét xử - Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 50/2024/HSST ngày 22 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2024/HS-QĐ ngày 26/3/2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Hương L H** - Sinh năm: 1983; Tên gọi khác: Lê Thu Q, Lê Thu tại Hà Nội; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 06/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; KHKTT: số A, ngõ B phố Tây Sơn, Quang Trung, Đống Đa, Hà Nội (địa phương nhận xét: KT2 đi không rõ địa chỉ xác định); Họ tên bố: Lê Văn Hải -Sinh năm: 1956; Họ tên mẹ: Nguyễn Tường Vy - Sinh năm: 1962 (Đã chết); Bị cáo là con một trong gia đình. Theo danh chỉ bản số: 11, lập ngày 21/12/2023 tại Công an quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội thì bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. **Nhân thân:** Từ năm 2008 đến năm 2010, cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện bắt buộc số 2 Hà Nội; Từ 22/12/2020 đến 20/10/2022, đi cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện bắt buộc số 2 Hà Nội theo quyết định số 01/QĐ-XLHC ngày 29/01/2021 của Toà án nhân dân quận Ba Đình; Bị cáo có 01 tiền đã được xóa án tích, bản án số 198 ngày 30/5/2012, Toà án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Hà Nội xử 28 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (tên tự khai: Lê Thu Q, Lê Thu H). Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/12/2013 và nộp án phí HSST ngày 24/8/2012. Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/12/2023 đến nay tại Trại tạm giam số I - Công an TP Hà Nội. (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Lê Hương L bị Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 10h45' ngày 15/12/2023, tổ công tác Công an phường Phúc Diễn đang làm nhiệm vụ tuần tra trên địa bàn, phát hiện Lê Hương L đang đi bộ tại khu vực đường CN8, khu Công nghiệp vừa và nhỏ Từ Liêm, phường Phúc Diễn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra, phát hiện, thu giữ ở trong túi quần trước và sau bên trái của L có: 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy và 01 gói giấy màu vàng bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong tang vật và dẫn giải L về trụ sở để điều tra làm rõ. (BL22)

** Thu giữ của Lê Hương L:* 01 (một) gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng thu giữ tại túi quần trước bên trái; 01 (một) gói giấy vàng bên trong chứa chất bột màu trắng thu giữ tại túi quần sau bên trái (BL 26)

Kết luận giám định số 8252/KL-KTHS ngày 22/12/2023, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội kết luận như sau:

- Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu bạc là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,373 gam.
- Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu vàng là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,166 gam. (BL32)

Quá trình điều tra xác định:

Bản thân Lê Hương L là người nghiện ma túy Heroine đã lâu năm, khoảng 10 giờ ngày 15/12/2023, do có nhu cầu sử dụng ma túy và qua các mối quan hệ xã hội L biết khu vực đường tàu Kiều Mai, Phúc Diễn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội có người bán ma túy nên đã đi bộ đến gặp và mua được 02 gói ma túy Heroine với giá 400.000 đồng của một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) . L trả tiền mặt 400.000đ, người này đưa lại cho L 01 gói giấy bạc màu trắng và 01 gói giấy màu vàng, L cất giấu trong túi quần phía trước và túi quần phía sau bên trái rồi đi bộ lang thang đến đường CN8, khu Công nghiệp vừa và nhỏ Từ Liêm, Phúc Diễn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội để tìm nơi sử dụng thì bị Công an phường Phúc Diễn kiểm tra phát hiện bắt giữ như nêu trên.

Tại cơ quan điều tra, L khai nhận hành vi phạm tội như trên và khai: bản thân mới sử dụng lại ma túy Heroine, hình thức “hút”, 01 lần/ ngày, tiền mua ma túy do lao động mà có. Xét nghiệm nước tiểu đối với Lê Hương L cho kết quả dương tính với MOP (có sử dụng ma túy heroine). (BL35, 52-69)

Đối với người đã bán ma túy cho Lê Hương L, ngoài lời khai của L, không có tài liệu chứng cứ nào khác, cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Bắc Từ Liêm không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ để mở rộng điều tra, xử lý.

Đối với 01 phong bì ma túy đã niêm phong sau giám định là vật chứng liên quan trực tiếp đến vụ án, chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa: bị cáo Lê Hương L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng số: 45/CT-VKS, ngày 20/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã truy tố.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lê Hương L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Căn cứ tính chất hành vi phạm tội của bị cáo; các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và Nhân thân người phạm tội. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Hương L mức án từ 20 đến 26 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Vật chứng của vụ án: Tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Lê Hương L và giám định viên; Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Xét hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, rõ ràng, phù hợp với quy định của pháp luật; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những căn cứ xác định tội danh:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng được thu giữ, phù hợp với kết luận giám định, cùng các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết

luyện: Hồi 10 giờ 45 phút ngày 15/12/2023, tại đường CN8, khu Công nghiệp vừa và nhỏ Từ Liêm, phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội, bị cáo Lê Hương L có hành vi tàng trữ trái phép 0,539 gam ma túy Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm bắt quả tang cùng vật chứng. Tại phiên tòa bị cáo khai do có nhu cầu sử dụng ma túy nên bị cáo đến khu vực đường tàu Kiều Mai, Phúc Diễn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội mua 02 gói ma túy Heroine với giá 400.000 đồng của một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) mục đích để sử dụng. Vì vậy Bản cáo trạng số: 45/CT-VKS, ngày 20/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã truy tố bị cáo Lê Hương L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội danh và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất hành vi phạm tội:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý nhà nước về các chất ma túy; xâm phạm trật tự, an toàn xã hội; xâm phạm sức khỏe của con người; hành vi của bị cáo còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Nhân thân bị cáo xấu, bị cáo có 1 tiền án về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” đã được xóa; 2 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy hết thời hiệu. Điều này thể hiện bị cáo đã được cải tạo cảm hóa nhiều lần nhưng không lấy đó làm bài học để cải tạo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội mà vẫn tiếp tục dẫn sâu vào con đường phạm tội. Do đó cần phải ra một bản án phạt tù nghiêm khắc cách L bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung là hình phạt tiền: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

+ Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

+ Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5] Về vật chứng: Đối với 01 (một) phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Lê Hương L, giám định viên là chất ma túy Nhà nước cấm tàng trữ và sử dụng vì vậy cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về quyền kháng cáo và án phí: Bị cáo được quyền kháng cáo và phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lê Hương L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015;

- Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

- Áp dụng Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt: bị cáo Lê Hương L 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15 tháng 12 năm 2023.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Lê Hương L, giám định viên.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng số 131/24 ngày 28/03/2024 giữa Chi cục Thi hành án quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội và Công an quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội).

3. Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS ND Q. Bắc Từ Liêm;
- VKSND TP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an Q. Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q. Bắc Từ Liêm;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Vũ Quang Hậu